

Đề chính thức

PHẦN I: ĐỌC - HIỂU (12.0 điểm)

Đọc kĩ bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

ĐI DỌC LỜI RU

À ơi...đi suốt cuộc đời,
Vẫn nghiêng cánh võng những lời mẹ ru.
Câu ca từ thuở ngày xưa,
Hắt hiu những nẻo nắng mưa cuộc đời.
Chông chênh hạnh phúc xa vời,
Lắt lắt số phận những lời đắng cay.
Mẹ gom cả thế gian này,
Tình yêu hạnh phúc trao tay con cầm.
Nẻo xưa nước mắt âm thầm,
Đường gần trái ngọt con cầm trên tay.
À ơi...

Bóng cả mây bay
Lời ru đi dọc thàng ngày trong con...

(Chu Thị Thơm)

Câu 1. (0,5 điểm) Bài thơ viết theo thể thơ gì?

- A. Lục bát
B. Lục bát biến thể
C. Sáu chữ
D. Tám chữ

Câu 2. (0,5 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chính của bài thơ trên?

- A. Tự sự
B. Miêu tả
C. Biểu cảm
D. Nghị luận

Câu 3. (0,5 điểm) Nhân vật trữ tình trong bài thơ là?

- A. Người mẹ
B. Bóng cả, mây bay
C. Lời ru
D. Người con

Câu 4. (0,5 điểm) Từ "tay" trong câu " *Tình yêu hạnh phúc trao tay con cầm* " là nghĩa gốc hay nghĩa chuyển?

- A. Nghĩa gốc
B. Nghĩa chuyển

Câu 5. (1.0 điểm) Bài thơ có giọng điệu như thế nào?

- A. Thiết tha, ưu phiền, thành kính
B. Sôi nổi, dí dỏm, thiết tha
C. Thiết tha, yêu thương, thương
D. Yêu thương, hồ hởi

cảm

Câu 6. (1.0 điểm) : Căn cứ vào nội dung bài thơ, em hãy lựa chọn Đ (đúng), S (sai) điền vào ô trống sau mỗi câu sau cho phù hợp.

A. Bài thơ mượn hình ảnh lời ru để nói về tình mẹ tha thiết, thiêng liêng, bất tử.

B. Bài thơ bộc lộ nỗi buồn của người con khi phải rời xa mẹ.

C. Bài thơ gọi những niềm rung động sâu xa trong lòng người đọc về tình mẫu tử.

D. Bài thơ sử dụng hình ảnh lời ru để bộc lộ tấm lòng hiếu thảo của người con đối với mẹ.

Câu 7. (1.0 điểm) Hai từ “*nước mắt*”, “*trái ngọt*” được dùng trong bài thơ tượng trưng cho điều gì?

- A. Tượng trưng cho những hạnh phúc, thành công và những cay đắng, vất vả, khổ cực.
- B. Gọi lên những cay đắng, vất vả, khổ cực.
- C. Tượng trưng cho những hạnh phúc, thành công.
- D. Tượng trưng cho những bấp bênh trên con đường kiếm tìm hạnh phúc.

Câu 8. (1.0 điểm) Lựa chọn từ ngữ điền vào chỗ trống cuối mỗi dòng sau cho phù hợp:

- A. Người bày tỏ cảm xúc, suy nghĩ trong bài thơ trên là
- B. Đối tượng trữ tình trong bài thơ là

Câu 9. (2.0 điểm) Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong đoạn thơ sau:

*Mẹ gom cả thế gian này,
Tình yêu hạnh phúc trao tay con cầm.
Nẻo xưa nước mắt âm thầm,
Đường gần trái ngọt con cầm trên tay.*

Câu 10. (4.0 điểm) Em hãy viết đoạn văn ngắn nêu cảm nhận của em về thông điệp từ bài thơ trên.

PHẦN II: VIẾT VĂN (8.0 điểm)

Nhà văn Nguyễn Minh Châu cho rằng: “*Nhà văn phải là người đi tìm những hạt ngọc ẩn giấu trong bề sâu tâm hồn của con người*”.

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Phân tích nhân vật “tôi” trong câu chuyện dưới đây để làm rõ ý kiến trên.

Người ăn xin

Lúc ấy, tôi đang đi trên phố. Một người ăn xin già lồm khộm đứng ngay trước mặt tôi.

Đôi mắt ông lão đỏ đơc và giàn giụa nước mắt. Đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi thảm hại... Chao ôi! Cảnh nghèo đói đã gặm nát con người đau khổ kia thành xấu xí biết nhường nào!

Ông già chìa trước mặt tôi bàn tay sung húp, bản thủ. Ông rên rỉ cầu xin cứu giúp.

Tôi lục tìm hết túi nọ túi kia, không có tiền, không có đồng hồ, không có cả một chiếc khăn tay. Trên người tôi chẳng có tài sản gì.

Người ăn xin vẫn đợi tôi. Tay vẫn chìa ra, run lẩy bẩy.

Tôi chẳng biết làm cách nào. Tôi nắm chặt lấy bàn tay run rẩy kia:

- Ông đừng giận cháu, cháu không có gì để cho ông cả.

Người ăn xin nhìn tôi chằm chằm bằng đôi mắt ướt đầm. Đôi môi tái nhợt nở nụ cười và tay ông cũng xiết lấy tay tôi:

- Cháu ơi, cảm ơn cháu! Như vậy là cháu đã cho lão rồi - Ông lão nói bằng giọng khản đặc.

Khi ấy, tôi chợt hiểu rằng: cả tôi nữa, tôi cũng vừa nhận được chút gì của ông lão.

(Theo Tuốc-ghê-nhép)

----- Hết -----

Họ và tên học sinh:..... ; Số báo danh:

Cán bộ coi giao lưu học sinh giỏi không giải thích gì thêm

HƯỚNG DẪN CHẤM GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI LỚP 6,7, 8

Môn: Ngữ văn 7

	Câu	Nội dung	Điểm
			ĐỌC - HIỂU
PHẦN I	1	A	0,5
	2	C	0,5
	3	D	0,5
	4	B	0,5
	5	C	1.0
	6	- Đúng (Đ): A, C, D - Sai (S): B	1.0
	7	A	1.0
	8	- người con - lời ru và người mẹ	1.0
	9	- Biện pháp tu từ: ẩn dụ: nước mắt, trái ngọt - Tác dụng: +Làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt, để tăng sức hấp dẫn, lôi cuốn và ấn tượng với người đọc. + “Nước mắt” gợi lên những cay đắng, vất vả, khổ cực. “ trái ngọt” tượng trưng cho những hạnh phúc, thành công. Từ đó, Giúp người đọc hình dung rõ hơn về những nỗi nhọc nhằn, cay đắng của cuộc đời mẹ; về những gian truân, bấp bênh trên con đường kiếm tìm hạnh phúc được vọng lên từ lời ru của mẹ. + Qua đó thể hiện lòng thương xót, biết ơn mẹ.	2.0
	10	Thông điệp có ý nghĩa nhất đối với em đó là tình yêu thương to lớn, sự vất vả, hi sinh của mẹ dành cho những đứa con của mình . Tình yêu thương được thể hiện qua những lời ru đã đem đến cho đứa con biết bao những tình yêu thương, sự nâng đỡ và giá trị tốt đẹp đến cuộc đời của con. Từ đó nhắc nhở mọi người phải biết quý trọng , báo hiếu với đấng sinh thành.	2.0
PHẦN VIẾT (8,0	a. <i>Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i> b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận: thiên chức “đi tìm những hạt ngọc ẩn giấu trong bề sâu tâm hồn của con người” của nhà văn thể hiện sâu sắc qua truyện ngắn “ Người ăn xin”.</i>	0.25	